

BẢN TIN PHÁP LÝ

Tháng 12/2024



Văn phòng Hà Nội

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội,
49 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Tel.: (84-24) 3934 0629 | Fax.: (84-24) 3934 0631
E-mail: vision@vision-associates.com

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Phòng 905, Tầng 9, Tòa nhà Citilight Tower
45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh,
Việt Nam
Tel.: (84-28) 3823 6495 | Fax.: (84-28) 3823 6496
E-mail: hcmvision@vision-associates.com

Bên cạnh các nguồn thông tin khác, Bản tin Pháp lý được Vision & Associates cập nhật hàng tháng bằng tiếng Anh và tiếng Việt, nhằm cung cấp cho quý khách hàng và đối tác kinh doanh của chúng tôi thông tin về những thay đổi và diễn tiến pháp lý nổi bật và cập nhật tại Việt Nam. Bản tin Pháp lý của chúng tôi chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đầu tư nước ngoài, thương mại, xuất nhập khẩu, thuế, tài chính & ngân hàng, lao động và các vấn đề liên quan khác.

© 2024. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.



NỘI DUNG

Luật Viễn thông:	2
Các lĩnh vực khác:	11
Tài chính	11
Ngân hàng	11
Kiểm toán	12
Thuế	12
Thương mại	13
Lao động	14
Y tế	14
Giáo dục	16
Thông tin - Truyền thông	17
Văn hóa - Thể thao - Du lịch	18
Giao thông vận tải	18
Xây dựng	20
Bất động sản	21
Tài nguyên - Môi trường	21
Đất đai	23
Khoa học - Kỹ thuật	23
Năng lượng	24
Hành chính - Tư pháp	24
Nông - Lâm - Ngư nghiệp	25
Đầu tư	27
Văn bản khác	27

Bản tin Pháp lý này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

Bản tin Pháp lý này có trên trang Web của chúng tôi tại www.vision-associates.com và trang Linkedin tại <https://www.linkedin.com/company/vision-associates.com>

© 2024. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

Luật Viễn thông:

Nghị định mới về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng

Ngày 09/11/2024 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 147/2024/NĐ-CP về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng (“**Nghị định 147**”). Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25/12/2024 và thay thế Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày

15/7/2013 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, đã được sửa đổi bằng Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 và Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ (“**Nghị định 72**”).



So với Nghị định 72, Nghị định 147 có nhiều quy định mới, sửa đổi, bổ sung đáng chú ý. Cụ thể như sau:

1. Cung cấp Thông tin Xuyên Biên giới

1.1 Trách nhiệm Khi Cung cấp Thông tin:

Khi cung cấp thông tin xuyên biên giới vào Việt Nam, có sử dụng dịch vụ cho thuê chỗ lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam hoặc có tổng số lượt truy cập từ Việt Nam thường xuyên trong 01 tháng (số liệu thống kê trung bình trong thời gian 06 tháng liên tục) từ 100.000 lượt trở lên, tổ chức, cá nhân nước ngoài có một số trách nhiệm mới như:

- (a) Thông báo thông tin liên hệ cho Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin Điện tử thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông (“**Cục PTTHTTĐT**”) theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 147 trong thời gian 60 ngày kể từ thời điểm có sử dụng dịch vụ cho thuê chỗ lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam hoặc đáp ứng số lượng người truy cập theo quy định.

Nghị định 147 quy định rõ chỉ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài cung cấp thông tin xuyên biên giới cho người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam đã thông báo thông tin liên hệ cho Bộ TTTT mới được cung cấp tính năng livestream hoặc cung cấp các hoạt động có phát sinh doanh thu dưới mọi hình thức;

- (b) Thực hiện thỏa thuận hợp tác về nội dung với các cơ quan báo chí Việt Nam khi cung cấp thông tin dẫn lại từ báo chí Việt Nam trên cơ sở quy định về sở hữu trí tuệ.

Nghị định 147 quy định thỏa thuận hợp tác nói trên phải có các thông tin cơ bản sau:

Thời hạn thỏa thuận; phạm vi, nội dung được sử dụng và trách nhiệm của mỗi bên; phương thức/hình thức trả quyền lợi. Trường hợp hai bên không đạt được thỏa thuận hợp tác, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài cung cấp thông tin xuyên biên giới không được sử dụng hoặc không hiển thị thông tin dẫn lại từ các cơ quan báo chí Việt Nam;

- (c) Lưu trữ thông tin của người sử dụng dịch vụ từ Việt Nam khi đăng ký tài khoản mạng xã hội (“MXH”), bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, số điện thoại di động tại Việt Nam (hoặc số định danh cá nhân), Trường hợp người sử dụng dịch vụ MXH là trẻ em (nghĩa là người dưới 16 tuổi) thì cha, mẹ hoặc người giám hộ theo pháp luật dân sự của trẻ em đăng ký tài khoản bằng thông tin của cha, mẹ hoặc người giám hộ theo pháp luật dân sự của trẻ em và có trách nhiệm giám sát, quản lý nội dung trẻ em truy cập, đăng tải và chia sẻ thông tin trên MXH;
- (d) Cung cấp thông tin của người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam cho cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu bằng văn bản;
- (e) Thực hiện xác thực tài khoản của người sử dụng dịch vụ MXH bằng số điện thoại di động tại Việt Nam. Chỉ trong trường hợp người sử dụng xác nhận không có số điện thoại di động tại Việt Nam, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài cung cấp dịch vụ MXH thực hiện xác thực tài khoản bằng số định danh cá nhân theo quy định của pháp luật về định danh và xác thực điện tử. Trường hợp người sử dụng dịch vụ MXH sử dụng tính năng livestream với mục đích thương mại, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài cung cấp dịch vụ MXH thực hiện xác thực tài khoản bằng số định danh cá nhân theo quy định của pháp luật về định danh và xác thực điện tử.

Nghị định 147 quy định rõ chỉ những tài khoản đã xác thực mới được đăng tải thông tin (viết bài, bình luận, livestream) và chia sẻ thông tin trên MXH;

- (f) Trong thời hạn 48 giờ kể từ khi nhận được khiếu nại của người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam về những nội dung vi phạm Điều 8 Luật An ninh mạng, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài cung cấp thông tin xuyên biên giới phải ngăn chặn, gỡ bỏ nội dung, dịch vụ, ứng dụng vi phạm pháp luật;
- (g) Mô tả quy trình, cách thức phân phối nội dung trên MXH của mình và công bố công khai trong Thỏa thuận cung cấp dịch vụ/Tiêu chuẩn cộng đồng cho người sử dụng biết để lựa chọn sử dụng dịch vụ;
- (h) Tuân thủ quy định của pháp luật về cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền nếu MXH trực tiếp cung cấp dịch vụ nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu, có thu tiền thuê bao người sử dụng dịch vụ;
- (i) Thực hiện báo cáo định kỳ chậm nhất ngày 25 tháng 11 hàng năm theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 147 về hoạt động cung cấp dịch vụ cho người sử dụng tại Việt Nam hoặc báo cáo đột xuất liên quan đến các vấn đề an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, tình huống khẩn cấp khi có yêu cầu bằng văn bản hoặc qua phương tiện điện tử của Cục PTTHTTĐT.

1.2 Trách nhiệm Khi Xử lý Vi phạm:

Khi xảy ra vi phạm, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài cung cấp thông tin phải

thực hiện quy trình xử lý nội dung, dịch vụ, ứng dụng vi phạm pháp luật sau:

- (a) Đối với việc ngăn chặn, gỡ bỏ nội dung, dịch vụ, ứng dụng vi phạm pháp luật, xâm phạm an ninh quốc gia Việt Nam; các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài thực hiện chậm nhất là 24 giờ kể từ khi có yêu cầu bằng văn bản hoặc qua phương tiện điện tử của Bộ TTTT, Bộ Công an ("**Bộ CA**") hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
- (b) Đối với các tài khoản MXH, trang cộng đồng, nhóm cộng đồng, kênh nội dung thường xuyên cung cấp nội dung vi phạm pháp luật (trong 30 ngày có ít nhất 05 lần cung cấp nội dung vi phạm pháp luật hoặc trong 90 ngày có ít nhất 10 lần cung cấp nội dung vi phạm bị Bộ TTTT, Bộ CA yêu cầu ngăn chặn, gỡ bỏ), các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài thực hiện việc khóa tạm thời các tài khoản, trang cộng đồng, nhóm cộng đồng, kênh nội dung không cho người sử dụng tại Việt Nam truy cập chậm nhất là 24 giờ kể từ khi có yêu cầu bằng văn bản hoặc qua phương tiện điện tử của Cục PTTHTTĐT, Cục An ninh Mạng và Phòng, chống Tội phạm Sử dụng Công nghệ Cao thuộc Bộ Công an ("**Cục ANM**") hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật chuyên ngành ("**Cơ quan Có Thẩm quyền**"). Thời gian khóa tạm thời từ 07 ngày đến 30 ngày, tùy thuộc vào số lần và mức độ vi phạm.
- (c) Khi có yêu cầu của Cơ quan Có Thẩm quyền, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài thực hiện việc khóa vĩnh viễn các tài khoản, trang cộng đồng, nhóm cộng đồng, kênh nội dung không cho người sử dụng tại Việt Nam truy cập khi đăng tải nội dung xâm phạm an ninh quốc gia hoặc đã bị khóa tạm thời từ 03 lần trở lên.



Nghị định 147 quy định rõ, trường hợp các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài không thực hiện hoặc không ngăn chặn, gỡ bỏ kịp thời các nội dung xâm phạm an ninh quốc gia Việt Nam theo yêu cầu của Cơ quan Có Thẩm quyền thì Bộ TTTT, Bộ CA sẽ triển khai các biện pháp kỹ thuật ngăn chặn toàn bộ nội dung, dịch vụ, ứng dụng trên mạng vi phạm và thực hiện các biện pháp xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Biện pháp ngăn chặn chỉ được gỡ bỏ sau khi các vi phạm đã được tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài xử lý theo yêu cầu của Cơ quan Có Thẩm quyền.

2. Trang Thông tin Điện tử

2.1 Cấp phép Website:

Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam chỉ được thiết lập website tổng hợp,

cung cấp dịch vụ MXH khi có Giấy phép thiết lập website tổng hợp (Nghị định 147 giữ nguyên quy định tại Nghị định 72), Giấy phép cung cấp dịch vụ MXH (trước đây là Giấy phép thiết lập MXH theo Nghị định 72) hoặc Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ MXH (đây là loại giấy phép mới theo Nghị định 147).

Các websites không phải xin Giấy phép này bao gồm: (i) Website cung cấp dịch vụ chuyên ngành; (ii) Website cá nhân, website nội bộ; (iii) Cổng thông tin điện tử cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; (iv) Diễn đàn nội bộ trên website. Tuy nhiên, để cung cấp thông tin tổng hợp, các websites (i), (ii) và (iii) sẽ phải có Giấy phép thiết lập website tổng hợp.

2.2 Trách nhiệm của Cơ quan, Tổ chức, Doanh nghiệp Thiết lập Website Tổng hợp:

- (a) Có ít nhất 01 hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam để phục vụ thanh tra, kiểm tra, lưu trữ, cung cấp thông tin khi có yêu cầu của Cơ quan Có Thẩm quyền và giải quyết khiếu nại của người sử dụng đối với việc cung cấp dịch vụ theo quy định. (Pháp luật hiện hành quy định website tổng hợp và MXH thuộc đối tượng cấp phép phải sử dụng ít nhất 01 tên miền “.vn” và lưu giữ thông tin tại hệ thống máy chủ có địa chỉ IP ở Việt Nam).
- (b) Kết nối đến hệ thống giám sát của Bộ TTTT để phục vụ việc theo dõi đăng tải tin bài trên website tổng hợp và thống kê lượng người truy cập.
- (c) Ngăn chặn, gỡ bỏ nội dung, dịch vụ, ứng dụng vi phạm pháp luật, xâm phạm an ninh quốc gia Việt Nam chậm nhất là 24 giờ (theo Nghị định 72 là 3 giờ) kể từ khi có yêu cầu bằng điện thoại, văn bản hoặc qua phương tiện điện tử của Cục PTTHTTĐT, Cục ANM hoặc Sở Thông tin và Truyền thông (“Sở TTTT”) địa phương và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật chuyên ngành hoặc khi tự phát hiện vi phạm.
- (d) Website tổng hợp được phép liên kết với cơ quan báo chí điện tử (không bao gồm các đài phát thanh, truyền hình) để sản xuất nội dung về các lĩnh vực: Khoa học, công nghệ, kinh tế, văn hóa, thể thao, giải trí, quảng cáo, an sinh xã hội trên cơ sở phải có văn bản thỏa thuận hợp tác sản xuất về nội dung.

Liên quan đến điểm (c) nói trên, Nghị định 147 quy định rõ trường hợp không xử lý theo yêu cầu, Bộ TTTT, Bộ CA sẽ triển khai các biện pháp kỹ thuật để ngăn chặn nội dung, ứng dụng, dịch vụ vi phạm pháp luật và thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật. Biện pháp ngăn chặn chỉ được gỡ bỏ sau khi các vi phạm pháp luật đã được xử lý theo yêu cầu của Cơ quan Có Thẩm quyền.

3. Mạng Xã hội

3.1 Phân loại MXH:

Nghị định 147 phân loại MXH như sau:

- (a) MXH nước ngoài do tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài cung cấp xuyên biên giới vào Việt Nam. Việc quản lý MXH nước ngoài thực hiện theo quy định đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài cung cấp thông tin xuyên biên giới nêu tại Mục 1 ở trên.



- (b) MXH trong nước do cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân tại Việt Nam cung cấp, bao gồm:
- (i) MXH có tổng số lượt truy cập thường xuyên trong 01 tháng (số liệu thống kê trung bình trong thời gian 06 tháng liên tục) từ 10.000 lượt trở lên hoặc có trên 1.000 người sử dụng thường xuyên trong tháng theo Nghị định 72 giờ được gọi là “MXH có số lượng người truy cập thường xuyên lớn”;
 - (ii) MXH có tổng số lượt truy cập thường xuyên trong 01 tháng (số liệu thống kê trung bình trong thời gian 06 tháng liên tục) dưới 10.000 lượt hoặc có dưới 1.000 người sử dụng thường xuyên trong tháng theo Nghị định 72 giờ được gọi là “MXH có số lượng người truy cập thường xuyên thấp”.

3.2 Cấp phép MXH:

Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại Việt Nam chỉ được cung cấp dịch vụ MXH khi có:

- (a) Giấy phép cung cấp dịch vụ MXH, đối với MXH có số lượng người truy cập thường xuyên lớn; hoặc
- (b) Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ MXH (đối với MXH có số lượng người truy cập thường xuyên thấp).

3.3 Quản lý MXH:

Chỉ các MXH đã được Bộ TTTT cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ MXH mới được cung cấp tính năng livestream hoặc cung cấp các hoạt động có phát sinh doanh thu dưới mọi hình thức. Tuy nhiên, các MXH có số lượng người truy cập thường xuyên thấp nếu có nhu cầu cung cấp tính năng livestream hoặc cung cấp các hoạt động có phát sinh doanh thu thì có thể thực hiện thủ tục cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ MXH.

Nền tảng số đa dịch vụ (cung cấp, tích hợp nhiều dịch vụ trên cùng một website hoặc một ứng dụng) khi cung cấp dịch vụ MXH và các dịch vụ chuyên ngành khác thuộc các ngành nghề kinh doanh có điều kiện thì phải có Giấy phép/Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch

vụ MXH, Giấy phép/Giấy chứng nhận/Giấy xác nhận thông báo cung cấp các dịch vụ chuyên ngành khác và tuân thủ các quy định pháp luật liên quan. Trong trường hợp nền tảng số đa dịch vụ có cung cấp dịch vụ MXH và website tổng hợp thì phải phân định hai loại hình này thành các chuyên mục riêng biệt theo nguyên tắc không xen lẫn nội dung với nhau.

Các website nội bộ, website cung cấp dịch vụ chuyên ngành phải đáp ứng các điều kiện cung cấp dịch vụ MXH trong nước nêu trên nếu cung cấp dịch vụ MXH.

3.4 Trách nhiệm của Cơ quan, Tổ chức, Doanh nghiệp Cung cấp Dịch vụ MXH Trong nước:

- (a) Không đăng tải hoặc cho người sử dụng (bao gồm cả nhân sự của mình) sản xuất nội dung dưới hình thức phóng sự, điều tra, phỏng vấn báo chí và đăng tải lên MXH.
- (b) Kiểm tra, giám sát và loại bỏ thông tin, dịch vụ vi phạm chậm nhất là 24 giờ kể từ thời điểm phát hiện vi phạm.
- (c) Thực hiện việc ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin, dịch vụ vi phạm quy định của pháp luật chậm nhất là 24 giờ kể từ khi có yêu cầu bằng điện thoại, văn bản hoặc qua phương tiện điện tử của Cơ quan Có Thẩm quyền.
- (d) Thực hiện việc khoá tạm thời các tài khoản, trang cộng đồng, nhóm cộng đồng, kênh nội dung thường xuyên đăng tải nội dung vi phạm pháp luật (trong 30 ngày có ít nhất 05 lần cung cấp nội dung vi phạm pháp luật hoặc trong 90 ngày có ít nhất 10 lần cung cấp nội dung vi phạm bị Bộ TTTT, Bộ CA yêu cầu ngăn chặn, gỡ bỏ) chậm nhất là 24 giờ khi có yêu cầu bằng điện thoại, văn bản hoặc qua phương tiện điện tử của Cơ quan Có Thẩm quyền hoặc khi tự phát hiện vi phạm. Thời gian khóa tạm thời từ 07 ngày đến 30 ngày, tùy thuộc vào mức độ và số lần vi phạm.
- (e) Thực hiện việc khóa vĩnh viễn các tài khoản MXH, trang cộng đồng, nhóm cộng đồng, kênh nội dung đăng tải nội dung xâm phạm an ninh quốc gia hoặc đã bị tạm khóa từ 03 lần trở lên khi có yêu cầu bằng điện thoại, văn bản hoặc qua phương tiện điện tử của Cơ quan Có Thẩm quyền.
- (f) Phải ngăn chặn, gỡ bỏ nội dung, dịch vụ, ứng dụng vi phạm pháp luật trong thời hạn 48 giờ kể từ khi nhận được khiếu nại của người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam về những nội dung vi phạm Điều 8 Luật An ninh mạng.
- (g) Có ít nhất 01 hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam để phục vụ thanh tra, kiểm tra, lưu trữ, cung cấp thông tin khi có yêu cầu của Cơ quan Có Thẩm quyền và giải quyết khiếu nại của người sử dụng đối với việc cung cấp dịch vụ theo quy định.
- (h) Kết nối đến hệ thống giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông để phục vụ việc thống kê, theo dõi lượng người sử dụng dịch vụ, truy cập.

Liên quan đến điểm (d) và (e) nói trên, Nghị định 147 quy định rõ trường hợp cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ MXH không xử lý nội dung, dịch vụ vi phạm pháp luật, không tạm khóa hoặc khóa vĩnh viễn hoạt động các tài khoản vi phạm pháp luật theo yêu cầu, Bộ TTTT sẽ đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ MXH hoặc thu hồi Giấy phép/Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ MXH đã cấp.

4. Trò chơi Điện tử trên Mạng

4.1 Phân loại Trò chơi Điện tử (“TCĐT”) trên Mạng:

Ngoài các TCĐT trên mạng dành cho người chơi từ 18 tuổi trở lên, 12 tuổi trở lên và mọi lứa tuổi theo Nghị định 72, Nghị định 174 bổ sung TCĐT trên mạng dành cho người chơi từ 16 tuổi trở lên (ký hiệu là 16+).

4.2 Quản lý TCĐT trên Mạng:

Nghị định 147 quy định các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài cung cấp dịch vụ TCĐT trên mạng cho người chơi tại Việt Nam (bao gồm cả việc cung cấp dịch vụ xuyên biên giới), phải thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật Việt Nam để thực hiện cung cấp dịch vụ.

4.3 Cấp phép TCĐT trên Mạng:

Theo Nghị định 147:

- (a) Doanh nghiệp được phát hành TCĐT G1 trên mạng khi có Giấy phép cung cấp dịch vụ TCĐT G1 trên mạng và Quyết định phát hành TCĐT G1 trên mạng (trước đây theo quy định tại Nghị định 72 là Quyết định phê duyệt nội dung kịch bản đối với từng TCĐT) do Cục PTTHTTĐT cấp.
- (b) Doanh nghiệp được phát hành TCĐT G2, G3, G4 trên mạng khi có Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ TCĐT G2, G3, G4 trên mạng (theo Nghị định 72 là Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ TCĐT) và Giấy xác nhận thông báo phát hành TCĐT G2, G3, G4 trên mạng (theo Nghị định 72, nhà cung cấp dịch vụ chỉ phải thông báo cung cấp dịch vụ đối với từng TCĐT).



Để được cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ TCĐT G1 trên mạng, Nghị định 174 lần đầu tiên yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ phải:

- (a) Có hệ thống thiết bị kỹ thuật bảo đảm lưu trữ, cập nhật đầy đủ thông tin của người chơi tại Việt Nam bao gồm: Họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; số điện thoại di động tại Việt Nam;
- (b) Thực hiện việc xác thực tài khoản người chơi bằng số điện thoại di động tại Việt Nam, bảo đảm chỉ những tài khoản đã xác thực mới được tham gia chơi trò chơi; trường hợp người chơi dưới 16 tuổi thì cha, mẹ hoặc người giám hộ theo pháp luật dân sự đăng ký tài khoản bằng thông tin của cha, mẹ hoặc người giám hộ theo pháp luật dân sự; và

- (c) Có biện pháp quản lý nội dung, thông tin tài khoản người chơi bảo đảm lưu trữ đầy đủ, cập nhật liên tục, chính xác thông tin về quá trình sử dụng dịch vụ của người chơi bao gồm: Tên tài khoản, thời gian sử dụng dịch vụ, các thông tin có liên quan đến việc sở hữu vật phẩm ảo, đơn vị ảo, điểm thưởng của người chơi.

Doanh nghiệp sau khi được cấp Quyết định phát hành TCĐT G1 trên mạng thực hiện gắn đoạn mã đã được cấp vào nội dung mô tả TCĐT trên kho ứng dụng (nếu có) và website cung cấp TCĐT. Đoạn mã được liên kết đến mục số liệu cấp phép trên Cổng thông tin điện tử của Cục PTTHTTĐT.

Để được cấp Giấy chứng nhận cung cấp TCĐT G2, G3, G4 trên mạng, Nghị định 147 lần đầu tiên yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ phải:

- (a) Có hệ thống thiết bị kỹ thuật bảo đảm lưu trữ, cập nhật đầy đủ thông tin của người chơi tại Việt Nam giống như quy định đối với TCĐT G1;
- (b) Có hệ thống thiết bị kỹ thuật bảo đảm quản lý thời gian chơi trong ngày (từ 00h00 đến 24h00) của người chơi dưới 18 tuổi không quá 60 phút đối với từng trò chơi nhưng không quá 180 phút một ngày đối với tất cả TCĐT dành cho người chơi dưới 18 tuổi do doanh nghiệp cung cấp;
- (c) Có hệ thống thiết bị kỹ thuật bảo đảm hiển thị liên tục kết quả phân loại TCĐT theo độ tuổi đối với tất cả các TCĐT do doanh nghiệp cung cấp khi giới thiệu, quảng cáo TCĐT và khi cung cấp dịch vụ TCĐT trên mạng; có thông tin khuyến cáo với nội dung “Chơi quá 180 phút một ngày sẽ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe” tại vị trí dễ nhận biết ở diễn đàn của TCĐT (nếu có) và trên màn hình thiết bị của người chơi theo tần suất 30 phút/lần trong quá trình chơi;
- (d) Có hệ thống thiết bị kỹ thuật bảo đảm quản lý nội dung trao đổi, chia sẻ trên diễn đàn của TCĐT (nếu có);
- (e) Có biện pháp quản lý nội dung, thông tin tài khoản người chơi bảo đảm lưu trữ đầy đủ, cập nhật liên tục, chính xác thông tin về quá trình sử dụng dịch vụ của người chơi bao gồm: Tên tài khoản, thời gian sử dụng dịch vụ, các thông tin có liên quan đến việc sở hữu vật phẩm ảo, đơn vị ảo, điểm thưởng của người chơi;
- (f) Có phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin; đảm bảo chất lượng dịch vụ và quyền lợi chính đáng của người chơi; có phương án dự phòng về thiết bị và kết nối, phương án sao lưu dữ liệu để bảo đảm an toàn hệ thống khi có sự cố xảy ra.

5. Cung cấp Dịch vụ Nội dung Thông tin trên Mạng Viễn thông Di động

5.1 Định nghĩa “Cung cấp Dịch vụ Nội dung Thông tin trên Mạng Viễn thông Di động”:

Nghị định 147 lần đầu tiên định nghĩa “Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động” là việc tổ chức, doanh nghiệp thiết lập hệ thống thiết bị tại Việt Nam để kết nối tới mạng viễn thông di động nhằm cung cấp nội dung thông tin tới người sử dụng dịch vụ viễn thông di động gắn liền với dịch vụ nhắn tin, dịch vụ thoại (dịch vụ gọi giá cao, dịch vụ gọi tự do, dịch vụ giải đáp thông tin) và dịch vụ truy nhập Internet trên mạng viễn thông di động.

5.2 Quản lý việc Cung cấp Dịch vụ Nội dung Thông tin trên Mạng Viễn thông Di động:

Đối với các dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động (trừ dịch vụ gọi tự do, dịch vụ gọi giá cao) thực hiện thanh toán từ tài khoản SIM di động cho dịch vụ viễn thông di động, dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phải có Giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động mà Giấy chứng nhận này chỉ được cấp cho tổ chức, doanh nghiệp thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam có chức năng, nhiệm vụ hoặc ngành nghề đăng ký kinh doanh cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động đã được đăng tải trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Đối với các dịch vụ nội dung thông tin cung cấp tới người sử dụng dịch vụ viễn thông di động gắn liền với dịch vụ truy nhập Internet trên mạng viễn thông di động, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phải có Giấy phép, Giấy chứng nhận, Giấy xác nhận chuyên ngành do Bộ TTTT hoặc Sở TTTT cấp./.

Các lĩnh vực khác:

Tài chính

- Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;
- Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;
- Quyết định số 25/2024/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ một phần, toàn bộ một số Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thuộc lĩnh vực tài chính đất đai;
- Quyết định số 3150/QĐ-BTC ngày 31/12/2024 của Bộ Tài chính của Bộ Tài chính công bố Danh mục chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực kế toán thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính;
- Quyết định số 6671/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý giá, quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính và Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 124/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ tính hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 2965/QĐ-BTC ngày 16/12/2024 của Bộ Tài chính công bố Danh mục báo cáo định kỳ trong lĩnh vực tài chính ngân hàng thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Tài chính;
- Thông tư số 97/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bãi bỏ Thông tư 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; bãi bỏ quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Ngân hàng

- Nghị định số 162/2024/NĐ-CP ngày 20/12/2024 quy định điều kiện cấp Giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô;
- Quyết định số 2690/QĐ-NHNN ngày 18/12/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về mức lãi suất của các ngân hàng thương mại áp dụng trong năm 2025 đối với dư nợ của các khoản cho vay hỗ trợ nhà ở theo quy định tại Thông tư số 11/2013/TT-NHNN ngày 15/5/2013, Thông tư số 32/2014/TT-NHNN ngày 18/11/2014 và Thông tư số 25/2016/TT-NHNN ngày 29/7/2016;

- Quyết định số 1510/QĐ-TTg ngày 04/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân loại tài sản có, mức trích lập dự phòng rủi ro, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đối với khoản nợ của khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3;
- Thông tư số 59/2024/TT-NHNN ngày 31/12/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước;
- Thông tư số 57/2024/TT-NHNN ngày 24/12/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định hồ sơ, thủ tục cấp Giấy phép lần đầu của tổ chức tín dụng phi ngân hàng;
- Thông tư số 56/2024/TT-NHNN ngày 24/12/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định hồ sơ, thủ tục cấp Giấy phép lần đầu của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài;
- Thông tư số 55/2024/TT-NHNN ngày 18/12/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi Khoản 4 Điều 2 Thông tư số 19/2018/TT-NHNN ngày 28/8/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc;
- Thông tư số 54/2024/TT-NHNN ngày 17/12/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn giao dịch ngoại tệ giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối.
- Thông tư số 53/2024/TT-NHNN ngày 04/12/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3, ngập lụt, lũ, sạt lở đất sau bão số 3.

Kiểm toán

- Quyết định số 1964/QĐ-KTNN ngày 05/12/2024 của Kiểm toán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế đào tạo, bồi dưỡng của Kiểm toán Nhà nước kèm theo Quyết định số 1280/QĐ-KTNN ngày 29/09/2022 của Tổng Kiểm toán Nhà nước;
- Quyết định số 1963/QĐ-KTNN ngày 05/12/2024 của Kiểm toán Nhà nước ban hành Quy chế làm việc của Kiểm toán Nhà nước;
- Quyết định số 1962/QĐ-KTNN ngày 05/12/2024 của Kiểm toán Nhà nước ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn thanh tra Kiểm toán Nhà nước.

Thuế

- Nghị quyết số 60/2024/UBTVQH15 ngày 24/12/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn;
- Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội;
- Quyết định số 2869/QĐ-BTC ngày 02/12/2024 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;
- Thông tư số 87/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính bãi bỏ toàn bộ Thông tư số 212/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động bảo vệ môi trường quy định tại Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ Tài chính quy định về đăng ký thuế.

Thương mại

- Quyết định số 117/2024/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bãi bỏ Quyết định số 24/2009/QĐ-UBND ngày 24/3/2009 của Ủy ban Nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế phối hợp xử lý biến động thị trường bất thường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 2790/QĐ-TCHQ ngày 04/12/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ban hành Chương trình khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan;
- Quyết định số 6388/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực phát triển và quản lý chợ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 70/2024/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành Quy định một số nội dung quản lý Nhà nước về giá hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 3231/QĐ-BCT ngày 09/12/2024 của Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;
- Thông tư số 42/2024/TT-BCT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2019/TT-BCT ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về Hệ thống thông tin năng lượng;
- Thông tư số 41/2024/TT-BCT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực Công Thương ở địa phương;
- Văn bản hợp nhất số 29/VBHN-BCT ngày 10/12/2024 của Bộ Công Thương hợp nhất Thông tư thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN.

Lao động

- Nghị quyết số 246/NQ-CP ngày 23/12/2024 của Chính phủ về việc phê duyệt Bản ghi nhớ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ô-xtrây-li-a về thân nhân thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự làm việc có thu nhập;
- Quyết định số 2327/QĐ-BLĐTBXH ngày 30/12/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Quy chế quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Quyết định số 2243/QĐ-BLĐTBXH ngày 26/12/2024 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;
- Quyết định số 2126/QĐ-BHXH ngày 26/12/2024 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam về việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin “Giám sát bảo hiểm y tế”;
- Quyết định số 2088/QĐ-BHXH ngày 20/12/2024 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam về việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin “Bồi dưỡng trực tuyến ngành Bảo hiểm xã hội”;
- Quyết định số 2050/QĐ-BHXH ngày 17/12/2024 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam ban hành Danh mục mã loại giấy tờ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam;
- Quyết định số 2083/QĐ-BLĐTBXH ngày 16/12/2024 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính tiếp nhận trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia;
- Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội phê duyệt mức hỗ trợ đối với từng nhóm đối tượng đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng của Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 116/2024/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp đối với người chấp hành xong hình phạt tù trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế hợp nhất Thông tư về Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế;
- Văn bản hợp nhất số 15/VBHN-BYT ngày 16/12/2024 của Bộ Y tế hợp nhất Thông tư ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế;
- Văn bản hợp nhất số 6660/VBHN-BLĐTBXH ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hợp nhất Thông tư hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Y tế

- Nghị quyết số 234/NQ-CP ngày 12/12/2024 của Chính phủ về Nghị định thư sửa đổi Thỏa

thuận thừa nhận lẫn nhau giữa các nước ASEAN trong thanh tra Thực hành tốt sản xuất (GMP) đối với các cơ sở sản xuất dược phẩm;

- Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-BYT ngày 30/12/2024 của Bộ Y tế hợp nhất Nghị định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;
- Quyết định số 4066/QĐ-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc methadone;
- Quyết định số 3917/QĐ-BYT ngày 25/12/2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy trình kỹ thuật các dịch vụ tư vấn trước và sau xét nghiệm HIV;
- Quyết định số 1604/QĐ-BGTVT ngày 24/12/2024 của Bộ Giao thông Vận tải công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Giao thông Vận tải được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa;
- Quyết định số 123/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 3820/QĐ-BYT ngày 19/12/2024 của Bộ Y tế về việc cho phép ký kết thỏa thuận quốc tế (Ý định thư) nhân danh Đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Quyết định số 3792/QĐ-BYT ngày 17/12/2024 của Bộ Y tế ban hành tài liệu chuyên môn "Hướng dẫn dự phòng và kiểm soát ung thư cổ tử cung";
- Quyết định số 1576/QĐ-TTg ngày 16/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 3771/QĐ-BYT ngày 16/12/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực dược phẩm quy định tại Thông tư số 27/2024/TT-BYT ngày 01/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế;
- Quyết định số 5603/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế;
- Quyết định số 3652/QĐ-BYT ngày 03/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2024-2025;
- Quyết định số 3651/QĐ-BYT ngày 03/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Tài liệu chuyên môn "Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh nấm Aspergillus phổi mạn tính";
- Thông tư số 56/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về điều trị ban ngày bằng y học cổ truyền tại bệnh viện;
- Thông tư số 55/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều về gia hạn giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại Thông tư số

08/2022/TT-BYT ngày 05/09/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc;

- Thông tư số 53/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn về Hội đồng quản lý và tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập;
- Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;
- Thông tư số 51/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hiện công tác xã hội trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 50/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục bệnh hiểm nghèo để các tổ chức, cá nhân vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo;
- Thông tư số 49/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế liên tịch ban hành;
- Thông tư số 47/2024/TT-BYT ngày 26/12/2024 của Bộ Y tế quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc methadone tại các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thông tư số 46/2024/TT-BYT ngày 26/12/2024 của Bộ Y tế quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ y tế dự phòng về lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS tại cơ sở y tế công lập;
- Thông tư số 45/2024/TT-BYT ngày 24/12/2024 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục kèm theo Thông tư số 11/2018/TT-BYT ngày 04/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc;
- Thông tư số 44/2024/TT-BYT ngày 23/12/2024 của Bộ Y tế quy định về Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật và Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm mẫu thuốc, nguyên liệu làm thuốc;
- Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BYT ngày 16/12/2024 của Bộ Y tế hợp nhất Thông tư quy định các nguyên tắc, tiêu chuẩn "Thực hành tốt sản xuất bao bì dược phẩm" và hướng dẫn triển khai, áp dụng;
- Thông tư số 42/2024/TT-BYT ngày 02/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định quy trình, thành phần hồ sơ, biểu mẫu, thời hạn, nhân lực thực hiện và chế độ lưu trữ hồ sơ giám định pháp y.

Giáo dục

- Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Quyết định số 4056/QĐ-BGDĐT ngày 19/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và quyết định cá biệt thuộc thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 19/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo đến năm 2030;
- Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;
- Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông;
- Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi Quy định ban hành kèm theo các Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hợp nhất Thông tư quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

Thông tin - Truyền thông

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông;
- Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT ngày 05/12/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ, ngành, địa phương do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện;
- Quyết định số 6227/QĐ-UBND ngày 03/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ được chuẩn hóa lĩnh vực thông tin và truyền thông thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Nghị quyết số 41/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 15/5/2024 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hà Nội quy định việc hỗ trợ phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp qua ứng dụng định danh và xác thực điện tử (VNeID) trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

- Thông tư số 18/2024/TT-BTTTT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;
- Thông tư số 16/2024/TT-BTTTT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết nội dung công tác triển khai, giám sát công tác triển khai, nghiệm thu đối với dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; xác định yêu cầu về chất lượng dịch vụ và nội dung đặc thù của hợp đồng thuê dịch vụ đối với thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo yêu cầu riêng;
- Thông tư số 15/2024/TT-BTTTT ngày 13/12/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định một số nội dung về thanh tra chuyên ngành Thông tin và Truyền thông;
- Thông tư số 14/2024/TT-BTTTT ngày 13/12/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về tiếp công dân, xử lý và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Văn hóa - Thể thao - Du lịch

- Quyết định số 6715/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 3955/QĐ-BVHTTDL ngày 09/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Bộ chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2024;
- Văn bản hợp nhất số 5538/VBHN-BVHTTDL ngày 17/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hợp nhất Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

Giao thông vận tải

- Nghị định số 176/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định quản lý, sử dụng kinh phí từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ và đấu giá biển số xe sau khi nộp vào ngân sách Nhà nước;
- Nghị định số 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe;
- Nghị định số 166/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; hoạt động của cơ sở đăng kiểm;
- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;
- Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm;

- Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 quy định hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;
- Nghị định số 156/2024/NĐ-CP ngày 10/12/2024 quy định về đấu giá biển số xe;
- Quyết định số 1723/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành mức tối đa giá dịch vụ vận chuyển hành khách hàng không nội địa hạng phổ thông cơ bản bán trong lãnh thổ Việt Nam;
- Quyết định số 1722/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành Mức giá, khung giá dịch vụ chuyên ngành hàng không;
- Quyết định số 1721/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành Khung giá dịch vụ cho thuê mặt bằng tại nhà ga hàng hóa;
- Quyết định số 1604/QĐ-BGTVT ngày 24/12/2024 của Bộ Giao thông Vận tải công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Giao thông Vận tải được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa;
- Quyết định số 126/2024/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý hoạt động vận tải khách du lịch đường thủy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 9303/QĐ-BCA ngày 20/12/2024 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực kiểm tra kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an;
- Quyết định số 1588/QĐ-BGTVT ngày 19/12/2024 của Bộ Giao thông Vận tải về việc ban hành khung giá các bến phà được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước, do Trung ương quản lý;
- Quyết định số 1546/QĐ-BGTVT ngày 16/12/2024 của Bộ Giao thông Vận tải về việc công bố danh mục dự án nạo vét vùng nước hàng hải, vùng nước đường thủy nội địa kết hợp thu hồi sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông Vận tải;
- Quyết định số 6407/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ được chuẩn hóa lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1518/QĐ-BGTVT ngày 11/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành Mức giá dịch vụ điều hành bay đi, đến và mức giá dịch vụ điều hành bay qua vùng thông báo bay do Việt Nam quản lý;
- Quyết định số 6369/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Đề án “Giao thông thông minh trên địa bàn Thành phố Hà Nội”;
- Quyết định số 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ Giao thông Vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải;

- Quyết định số 1503/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ Giao thông Vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải;
- Quyết định số 1501/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải;
- Quyết định số 6297/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 3022/QĐ-CHK ngày 04/12/2024 của Cục Hàng không Việt Nam ban hành Quy chế làm việc của Cục Hàng không Việt Nam;
- Văn bản hợp nhất số 41/VBHN-BGTVT ngày 30/12/2024 của Bộ Giao thông Vận tải hợp nhất Thông tư quy định về các biểu mẫu giấy chứng nhận, sổ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho tàu biển, tàu lặn, ụ nổi, kho chứa nổi, giàn di động, phương tiện thủy nội địa và sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa;
- Văn bản hợp nhất số 40/VBHN-BGTVT ngày 26/12/2024 của Bộ Giao thông Vận tải hợp nhất Thông tư quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ tại cảng biển Việt Nam;
- Thông tư số 63/2024/TT-BGTVT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định kỹ thuật đo đạc, báo cáo, thẩm định giám nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính lĩnh vực giao thông vận tải;
- Thông tư số 62/2024/TT-BGTVT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi Thông tư số 12/2022/TT-BGTVT ngày 30/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ Giao thông Vận tải;
- Thông tư số 61/2024/TT-BGTVT ngày 19/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 18/2021/TT-BGTVT ngày 14/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa;
- Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.

Xây dựng

- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;
- Quyết định số 1711/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 1310/QĐ-BXD ngày 30/12/2024 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Danh mục thành phần, kết quả hồ sơ cần số hóa theo yêu cầu quản lý thuộc thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065;
- Quyết định số 1206/QĐ-BXD ngày 18/12/2024 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Thông tư số 14/2024/TT-BXD ngày 30/12/2024 của Bộ Xây dựng ban hành quy trình đánh giá an toàn công trình trong quá trình khai thác, sử dụng;
- Thông tư số 12/2024/TT-BXD ngày 18/12/2024 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định và quản lý chi phí dịch vụ sự nghiệp công chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị.

Bất động sản

- Quyết định số 6376/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính mới, được thay thế trong lĩnh vực Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 113/2024/QĐ-UBND ngày 03/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Bảng giá cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 1122/QĐ-BXD ngày 02/12/2024 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, thủ tục hành chính giữ nguyên, thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong hệ thống hành chính Nhà nước thuộc lĩnh vực Nhà ở thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Tài nguyên - Môi trường

- Nghị quyết số 47/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hà Nội quy định thực hiện vùng phát thải thấp trên địa bàn Thành phố Hà Nội (Thực hiện điểm a khoản 2 Điều 28 Luật Thủ đô);
- Nghị định số 157/2024/NĐ-CP ngày 16/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết Pháp lệnh Cảnh sát môi trường;
- Nghị định số 155/2024/NĐ-CP ngày 10/12/2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn;
- Quyết định số 1639/QĐ-TTg ngày 24/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt

Đề án phát triển công nghiệp sinh học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đến năm 2030;

- Quyết định số 6376/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng;
- Quyết định số 1539/QĐ-TTg ngày 10/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án mở rộng, thành lập mới các khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, phục hồi các hệ sinh thái biển đến năm 2030, để đảm bảo diện tích các khu bảo tồn biển, ven biển đạt 6% diện tích tự nhiên vùng biển Việt Nam;
- Thông tư số 45/2024/TT-BTNMT ngày 30/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp;
- Thông tư số 44/2024/TT-BTNMT ngày 30/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phế liệu nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất;
- Thông tư số 42/2024/TT-BTNMT ngày 30/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật thành lập bản đồ chuyên đề bằng công nghệ viễn thám;
- Thông tư số 41/2024/TT-BTNMT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám quốc gia;
- Thông tư số 39/2024/TT-BTNMT ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác khai đào công trình và lấy mẫu tại các công trình khai đào trong điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản và thăm dò khoáng sản;
- Thông tư số 38/2024/TT-BTNMT ngày 25/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ngưng hiệu lực thi hành khoản 1 và khoản 4 Điều 15 Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT ngày 07/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó với biến đổi khí hậu;
- Thông tư số 37/2024/TT-BTNMT ngày 25/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tái chế dầu thải;
- Thông tư số 36/2024/TT-BTNMT ngày 20/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt;
- Thông tư số 13/2024/TT-BXD ngày 20/12/2024 của Bộ Xây dựng quy trình, quy định kỹ thuật kiểm kê khí nhà kính và đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính ngành Xây dựng;
- Thông tư số 35/2024/TT-BTNMT ngày 19/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt;
- Thông tư số 34/2024/TT-BTNMT ngày 16/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:50.000 bằng phương pháp đo sâu hồi âm và thành lập bản đồ địa hình đáy biển từ cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ tương ứng;

- Thông tư số 32/2024/TT-BTNMT ngày 13/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá tài nguyên khoáng sản cát biển;
- Thông tư số 31/2024/TT-BTNMT ngày 12/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật điều tra, khảo sát hải văn, môi trường vùng ven bờ và hải đảo;
- Thông tư số 30/2024/TT-BTNMT ngày 12/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung Thông tư số 06/2015/TT-BTNMT ngày 25/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá địa chất môi trường khu vực có khoáng sản độc hại;
- Chỉ thị số 44/CT-TTg ngày 09/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm đẩy mạnh thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050.

Đất đai

- Quyết định số 71/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định và bảng giá các loại đất trên địa bàn Thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 07/09/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Thông tư số 89/2024/TT-BTC ngày 25/12/2024 của Bộ Tài chính bãi bỏ một phần, toàn bộ một số Thông tư trong lĩnh vực tài chính đất đai do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành trước ngày Luật Đất đai năm 2024, Luật Nhà ở năm 2023 có hiệu lực thi hành;
- Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT ngày 12/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Khoa học - Kỹ thuật

- Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09/12/2024 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;
- Quyết định số 119/2024/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bãi bỏ Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thông tư số 40/2024/TT-BCT ngày 25/12/2024 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đối với khởi động mềm phòng nổ điện áp đến 6kV sử dụng trong

mỏ hầm lò;

- Thông tư số 39/2024/TT-BCT ngày 25/12/2024 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đối với đèn chiếu sáng phòng nổ điện áp đến 220V sử dụng trong mỏ hầm lò;
- Thông tư số 38/2024/TT-BCT ngày 25/12/2024 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp - dây nổ chịu nước;
- Thông tư số 37/2024/TT-BCT ngày 25/12/2024 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp - dây cháy chậm công nghiệp;
- Thông tư số 36/2024/TT-BCT ngày 25/12/2024 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp - kíp nổ đốt số 8;
- Thông tư số 35/2024/TT-BCT ngày 25/12/2024 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp - kíp nổ điện vi sai
- Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 04/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo nhân lực cho ngành công nghiệp bán dẫn và một số ngành công nghệ số cốt lõi.

Năng lượng

- Quyết định số 1682/QĐ-TTg ngày 28/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung, cập nhật Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 3420/QĐ-BCT ngày 20/12/2024 của Bộ Công Thương về giá truyền tải điện năm 2024;
- Quyết định số 1544/QĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Điện lực;
- Thông tư số 29/2024/TT-BCT ngày 25/12/2024 của Bộ Công Thương quy định định mức sử dụng năng lượng trong ngành công nghiệp sản xuất nhựa;
- Thông tư số 28/2024/TT-BCT ngày 25/12/2024 của Bộ Công Thương quy định định mức sử dụng năng lượng trong ngành công nghiệp sản xuất bia và đồ uống không cồn.

Hành chính - Tư pháp

- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 quy định một số điều Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;
- Nghị định số 169/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 quy định chi tiết về tổ chức, hoạt động của Ủy ban Nhân dân phường của Thành phố Hà Nội;
- Nghị định số 164/2024/NĐ-CP ngày 25/12/2024 về tổ chức và hoạt động thanh tra Công an nhân dân;
- Văn bản hợp nhất số 6994/VBHN-BTP ngày 04/12/2024 của Bộ Tư pháp hợp nhất Nghị định

hướng dẫn Luật Thi hành án dân sự;

- Quyết định số 9312/QĐ-BCA-C06 ngày 23/12/2024 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an;
- Quyết định số 931/QĐ-BNV ngày 20/12/2024 của Bộ Nội vụ điều chỉnh, bổ sung Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý Nhà nước về hội, quỹ thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Nội vụ đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình;
- Quyết định số 657/QĐ-TTCT ngày 20/12/2024 của Thanh tra Chính phủ ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng, Chống tham nhũng, tiêu cực;
- Quyết định số 6054/QĐ-BQP ngày 12/12/2024 của Bộ Quốc phòng công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện trên môi trường điện tử lĩnh vực quản lý vùng trời thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng;
- Quyết định số 6053/QĐ-BQP ngày 12/12/2024 của Bộ Quốc phòng ban hành Danh mục thành phần hồ sơ thủ tục hành chính phải số hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng;
- Quyết định số 6289/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hỗ trợ và Chăm sóc khách hàng thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 6288/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc thành lập Trung tâm Hỗ trợ và Chăm sóc khách hàng thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 6287/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quản trị hệ thống và Phát triển ứng dụng thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội;
- Thông tư số 42/2024/TT-BYT ngày 02/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy định quy trình, thành phần hồ sơ, biểu mẫu, thời hạn, nhân lực thực hiện và chế độ lưu trữ hồ sơ giám định pháp y.

Nông - Lâm - Ngư nghiệp

- Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 sửa đổi Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;
- Quyết định số 4768/QĐ-BNN-CCPT ngày 25/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý chất

lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

- Quyết định số 4626/QĐ-BNN-LN ngày 23/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Quyết định số 6523/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Khoa học công nghệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 4489/QĐ-BNN-KHCN ngày 18/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thực hiện Đề án phát triển công nghiệp sinh học ngành nông nghiệp đến năm 2030;
- Quyết định số 5605/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính các lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thủy lợi; Phòng, chống thiên tai; Thủy sản; Quản lý doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Quyết định số 4221/QĐ-BNN-TY ngày 03/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Thông tư số 26/2024/TT-BNNPTNT ngày 16/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính lĩnh vực chăn nuôi;
- Thông tư số 25/2024/TT-BNNPTNT ngày 16/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam và Danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam;
- Văn bản hợp nhất số 32/VBHN-BNNPTNT ngày 13/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hợp nhất Thông tư quy định về thẩm định, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu;
- Thông tư số 24/2024/TT-BNNPTNT ngày 12/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;
- Thông tư số 23/2024/TT-BNNPTNT ngày 11/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật phân định ranh giới rừng;
- Thông tư số 21/2024/TT-BNNPTNT ngày 11/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 22/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về quản lý giống và sản phẩm giống vật nuôi;
- Thông tư số 20/2024/TT-BNNPTNT ngày 06/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển

Nông thôn ban hành QCVN 01-183:2024 sửa đổi, bổ sung QCVN 01-183:2016/BNNPTNT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thức ăn chăn nuôi - Quy định giới hạn tối đa cho phép hàm lượng độc tố nấm mốc, kim loại nặng và vi sinh vật trong thức ăn hỗn hợp cho gia súc, gia cầm;

- Văn bản hợp nhất số 31/VBHN-BNNPTNT ngày 04/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hợp nhất Thông tư quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y;
- Thông tư số 19/2024/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định kỹ thuật đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính lĩnh vực chăn nuôi.

Đầu tư

- Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 quy định về thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư;
- Quyết định số 5915/QĐ-UBND ngày 21/12/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao.

Văn bản khác

- Nghị quyết số 249/NQ-CP ngày 25/12/2024 của Chính phủ về việc phê duyệt Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Belarus về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu phổ thông;
- Nghị quyết số 248/NQ-CP ngày 25/12/2024 của Chính phủ về việc phê duyệt Hiệp định miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ Ti-mo Lét-xtê;
- Nghị định số 174/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.

• ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội,
49 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội,
Việt Nam

Điện thoại: 84-24-3934 0629

Fax: 84-24-3934 0631

E-mail: vision@vision-associates.com



Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc
Tổng Giám Đốc

E: pnx.bac@vision-associates.com

M: (+84) 913 216 031



Ông Lưu Tiên Ngọc
Phó Tổng Giám Đốc

E: lt.ngoc@vision-associates.com

M: (+84) 903 251 617



Bà Lê Quỳnh Anh
Giám đốc Văn phòng Luật

E: lq.anh@vision-associates.com

M: (+84) 0913 563 961



Bà Nguyễn Nguyệt Dung
Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ

E: nn.dzung@vision-associates.com

M: (+84) 904 150 119



VĂN PHÒNG TP. HỒ CHÍ MINH

Phòng 905, Tầng 9, Tòa nhà Citilight Tower
45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí
Minh, Việt Nam

Điện thoại: 84-28-3823 6495

Fax: 84-28-3823 6496

E-mail: hcmvision@vision-associates.com



Ông Lưu Tiên Ngọc
Phó Tổng Giám Đốc

E: lt.ngoc@vision-associates.com

M: (+84) 903 251 617



Bà Nguyễn Thị Vân
Trợ lý Tổng Giám Đốc

E: nt.van@vision-associates.com

M: (+84) 904 172 728



Ông Lê Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

E: lna.vu@vision-associates.com

M: (+84) 914 474 000